

CÁC CÔNG CỤ CỦA CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI

Đình Công Khải – FETP – 7/2012

7/16/2012

1

Thương mại có thúc đẩy tăng trưởng ở các quốc gia hay không?

- Sachs và Warner đo lường sự tác động của thương mại (chỉ số mở cửa thương mại) lên tăng trưởng kinh tế của 100 quốc gia trong giai đoạn 1970-1990, trong đó
 - ✓ Đối với nhóm nước phát triển, dưới tác động của thương mại những nền kinh tế mở tăng trưởng 2.29%, những nền kinh tế đóng 0.74%
 - ✓ Đối với nhóm nước đang phát triển, những nền kinh tế mở tăng trưởng 4.49%, những nền kinh tế đóng 0.69%

7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

2

- Wacziarg và Welch mở rộng dãy số liệu của Sachs và Warner từ 1950-1998, cho thấy các quốc gia tự do hóa thương mại có tốc độ tăng trưởng trung bình là 1.5% so với thời kỳ chưa tự do hóa.
- Frankel và Romer đo lường tác động của thương mại (giá trị TM/GDP) lên thu nhập đầu người, và cho thấy 1% tăng lên của tỷ trọng thương mại trong GDP làm tăng mức thu nhập là 0.5%

Tại sao các quốc gia lập ra các rào cản thương mại?

- An ninh quốc gia (các ngành liên quan đến quốc phòng: hàng không, điện tử cao cấp, chất bán dẫn,..)
- Bảo vệ công việc làm và các ngành công nghiệp trong nước (thuế quan đánh lên thép nhập khẩu ở Mỹ năm 2002; hoặc thuế nông sản ở Châu Âu)
- Bảo vệ người tiêu dùng (chống lại các SP có chất tăng trưởng hoặc được can thiệp bằng công nghệ sinh học)

- Khuyến khích sản xuất trong nước thay thế nhập khẩu nhằm tránh sự lệ thuộc nước ngoài và giảm áp lực lên BOP
- Khuyến khích xuất khẩu và đầu tư nước ngoài
- Bảo vệ các ngành công nghiệp non trẻ trong nước
- Thực hiện các chính sách thương mại chiến lược
- Phòng chống bán phá giá hoặc trả đũa
- Từ chối thương mại với các nước có vấn đề về nhân quyền

Mục tiêu của bài giảng

- Nắm vững các công cụ bảo hộ trong chính sách thương mại
- Phân tích được tác động của những công cụ trong chính sách thương mại.
- Phân tích được lợi ích và chi phí của các công cụ bảo hộ.
- Trả lời được câu hỏi ai sẽ được lợi và ai sẽ bị tổn thất từ những công cụ của chính sách này?

Các rào cản thương mại

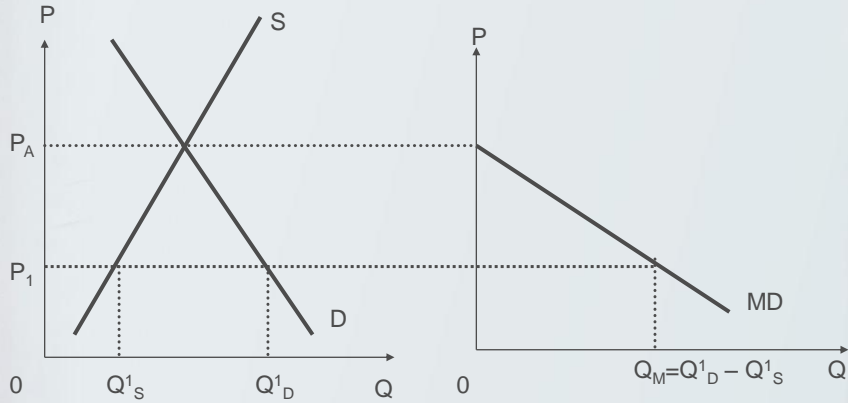
1) Thuế quan (tariffs)

- Thuế đơn vị (specific tariffs): thuế cố định trên đơn vị sản phẩm.
- Thuế giá trị (ad valorem tariffs): tỷ lệ phần trăm trên giá trị sản phẩm.

Cung, cầu và thương mại trong một ngành

- Giả sử có 2 quốc gia: Nước nhà (H), Nước ngoài (F)
- Cả hai quốc gia này tiêu dùng và sản xuất một loại hàng hoá là lúa mì.
- Không có chi phí vận chuyển
- Trong mỗi quốc gia, ngành sản xuất lúa mì là ngành cạnh tranh.
- Khi chưa có ngoại thương, giá lúa mì ở nước nhà cao hơn nước ngoài.

Xác định đường cầu nhập khẩu nước nhà (H)

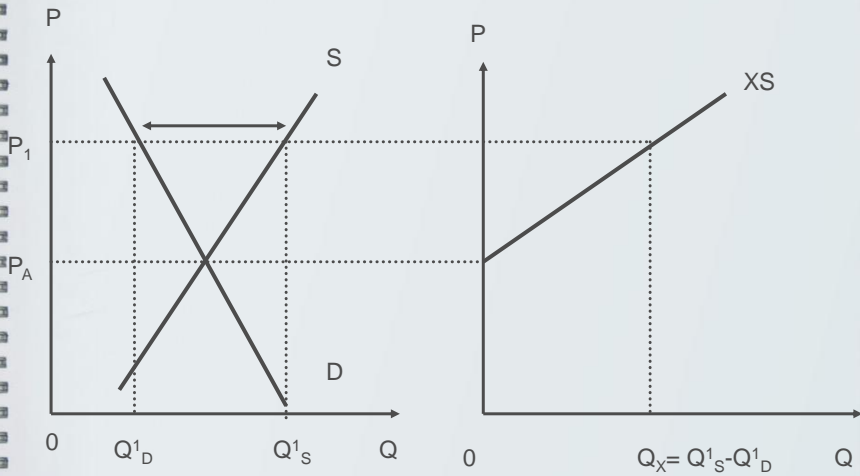


7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

9

Xác định đường cung xuất khẩu của nước ngoài (F)

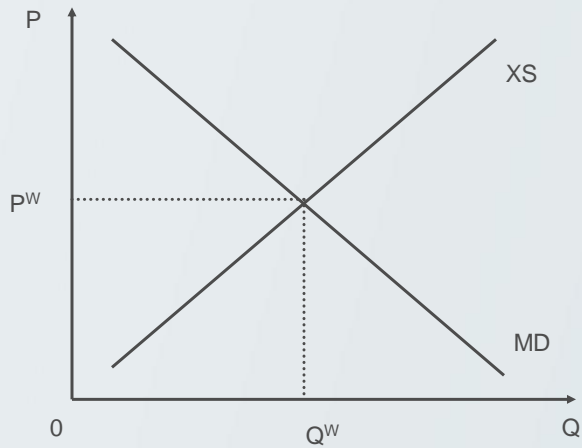


7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

10

Giá và lượng giao dịch trên thế giới



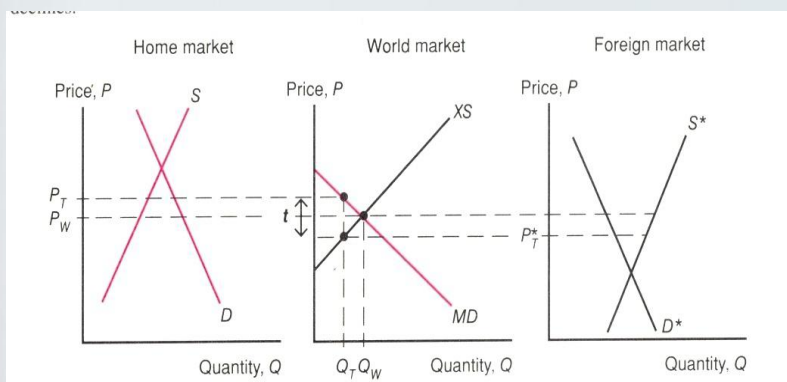
7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

11

Tác động của thuế quan: Trường hợp nước nhà là nước lớn

Nước lớn là nước có thể ảnh hưởng đến giá thế giới khi có sự thay đổi khối lượng giao dịch với các nước khác



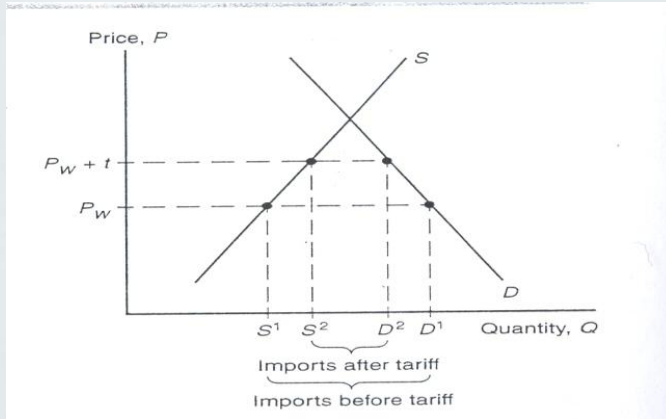
7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

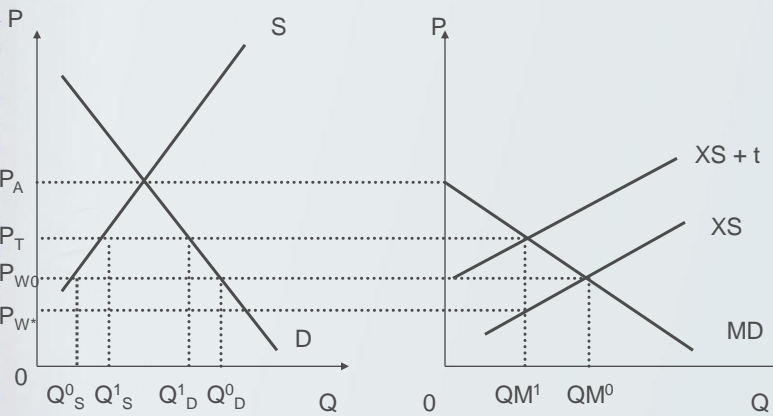
12

Tác động của thuế quan: Trường hợp nước nhà là nước nhỏ

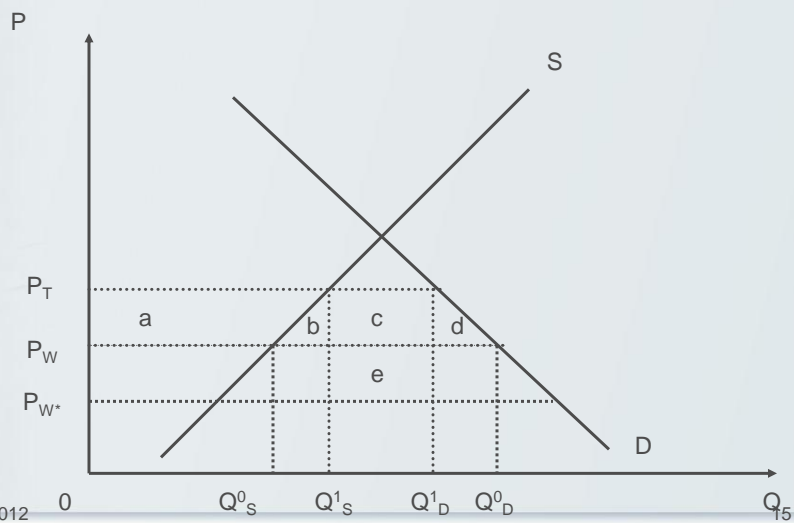
Nước nhỏ là nước không thể ảnh hưởng đến giá thế giới khi có sự thay đổi khối lượng giao dịch với các nước khác



Chi phí và lợi ích của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước lớn



Lợi ích và chi phí của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước lớn



7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thuế chế

Lợi ích và chi phí của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước lớn (tt)

Lợi ích	
▪ Người tiêu dùng	
▪ Nhà sản xuất	
▪ Chính phủ	
Lợi ích (tổng thất) ròng	

7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thuế chế

16

Lợi ích và chi phí của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước lớn (tt)

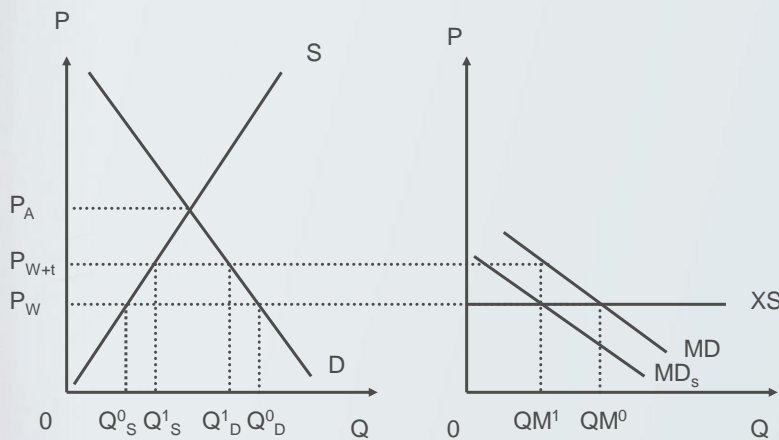
- **b** và **d** phản ánh tổn thất hiệu quả do thuế quan.
 - Tổn thất hiệu quả do thuế làm bóp méo động cơ tiêu dùng và sản xuất.
 - Những người tiêu dùng và sản xuất trong nước cư xử như là hàng hoá nhập khẩu thì đắt hơn hàng hoá sản xuất trong nước.
- **e** phản ánh lợi ích bù đắp từ tỷ giá ngoại thương
 - Lợi ích từ tỷ giá ngoại thương có được là do giá hàng hoá của nước xuất khẩu giảm.
- Phúc lợi nền kinh tế có thể tăng hoặc giảm tùy thuộc vào độ lớn của **e** so với **b** và **d**.

7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại:
Chính sách và Thể chế

17

Lợi ích và chi phí của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước nhỏ

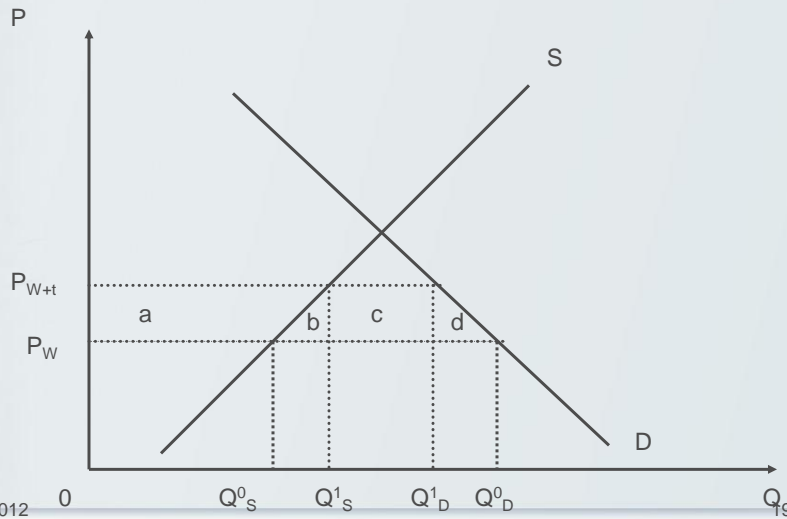


7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

18

Lợi ích và chi phí của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước nhỏ (tt)



Lợi ích và chi phí của thuế nhập khẩu: Trường hợp nước nhỏ (tt)

Lợi ích	
▪ Người tiêu dùng	
▪ Nhà sản xuất	
▪ Chính phủ	
Lợi ích (tổng thất) ròng	

Do không có lợi ích từ tỷ giá ngoại thương nên thuế nhập khẩu luôn làm giảm phúc lợi của nước nhập khẩu.

▪ **Tỷ lệ bảo hộ hiệu dụng (Effective Rate of Protection - ERP)**

$$ERP = \frac{VA_T - VA_W}{VA_W} = t_A - P_C \frac{(t_A - t_C)}{P_A - P_C}$$

- ✓ VA_W : giá trị gia tăng tính theo giá thế giới;
- ✓ VA_T : giá trị gia tăng khi có các chính sách ngoại thương;
- ✓ t_A : thuế suất trên giá ô tô nhập khẩu;
- ✓ t_C : thuế suất trên giá các bộ phận của ô tô;
- ✓ P_A : giá thế giới của một chiếc ô tô hoàn chỉnh;
- ✓ P_C : giá thế giới của các bộ phận của ô tô.

Vd: Trong một ngành sản xuất xe hơi, chi phí các bộ phận là \$6000; chi phí lắp ráp là \$2000; giá xe là \$8000

- **Nước A** đang xây dựng ngành công nghiệp lắp ráp ô tô, thuế quan trên ô tô nhập khẩu 25%
 - **Nước B** đã có công đoạn lắp ráp, khuyến khích ngành sx các bộ phận của ô tô, thuế quan trên các bộ phận/linh kiện ô tô nhập khẩu là 10%.
- Tỷ lệ bảo hộ hiệu dụng?

2) Trợ cấp xuất khẩu (export subsidy)

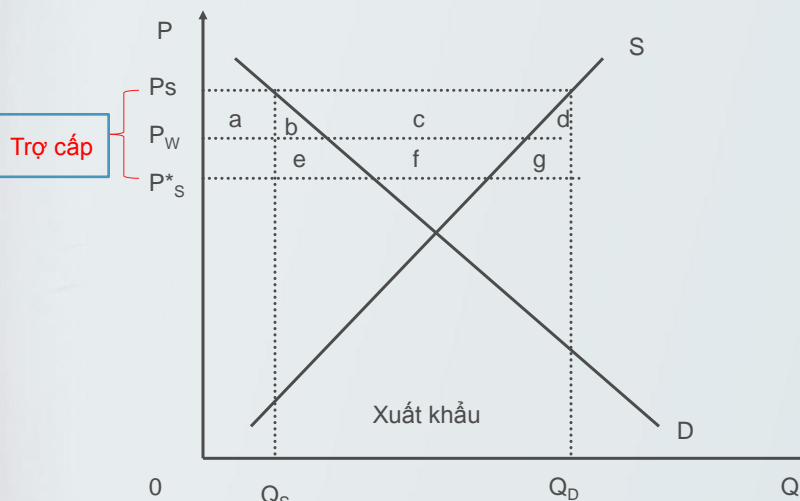
- Trợ cấp của chính phủ cho các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tăng tính cạnh tranh, mở rộng xuất khẩu
- Dưới dạng chi phí nghiên cứu, tín dụng rẻ, hoãn thuế, góp vốn của nhà nước
- Khi có trợ cấp xuất khẩu, nhà sản xuất trong nước xuất khẩu hàng hoá cho tới khi mà giá trong nước bằng giá nước ngoài cộng với trợ cấp.

7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thể chế

23

Trợ cấp xuất khẩu: Trường hợp nước lớn



7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại:
Chính sách và Thể chế

24

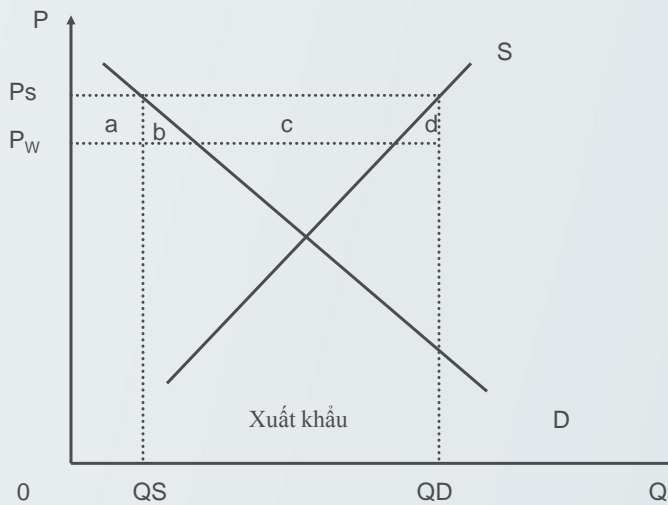
Trợ cấp xuất khẩu: Trường hợp nước lớn

- Giá trong nước xuất khẩu tăng nhưng giá trong nước nhập khẩu giảm.
- Xuất khẩu tăng
- Trợ cấp xuất khẩu làm thay đổi tỷ giá ngoại thương theo hướng bất lợi cho nước xuất khẩu.
- Chi phí của trợ cấp xuất khẩu lớn hơn lợi ích mang lại

Lợi ích và chi phí của trợ cấp xuất khẩu: Trường hợp nước lớn

Lợi ích	
▪ Người tiêu dùng	
▪ Nhà sản xuất	
▪ Chính phủ	
Lợi ích (Tổng thất) ròng	

Trợ cấp xuất khẩu: Trường hợp nước nhỏ



7/16/2012

Đinh Công Khải - Thương Mại:
Chính sách và Thể chế

27

Trợ cấp xuất khẩu: Trường hợp nước nhỏ (tt)

- Trợ cấp xuất khẩu làm gia tăng giá trong nước xuất khẩu
- Lượng hàng hoá xuất khẩu tăng
- Trợ cấp xuất khẩu không làm thay đổi tỷ giá ngoại thương.
- Trợ cấp xuất khẩu tạo ra các khoản chi phí cao hơn lợi ích

7/16/2012

Đinh Công Khải - Thương Mại:
Chính sách và Thể chế

28

Lợi ích và chi phí của trợ cấp xuất khẩu: Trường hợp nước nhỏ

Lợi ích	
▪ Người tiêu dùng	
▪ Nhà sản xuất	
▪ Chính phủ	
Lợi ích (Tổng thất) ròng	

- Tác hại:
 - ✓ Sản xuất kém hiệu quả
 - ✓ Sản xuất dư thừa các nông sản được trợ cấp
 - ✓ Làm giảm giao thương thương mại các sản phẩm nông nghiệp. Nếu các nước phát triển bỏ trợ cấp cho nông nghiệp thì trao đổi thương mại các SP nông nghiệp tăng lên 50%, lợi ích tăng thêm 160 tỷ USD.
- Trong nông nghiệp: năm 2002, EU trợ cấp nông nghiệp 43 tỷ USD/năm, Mỹ 180 tỷ USD/10 năm.

3) Hạn mức thương mại (quota)

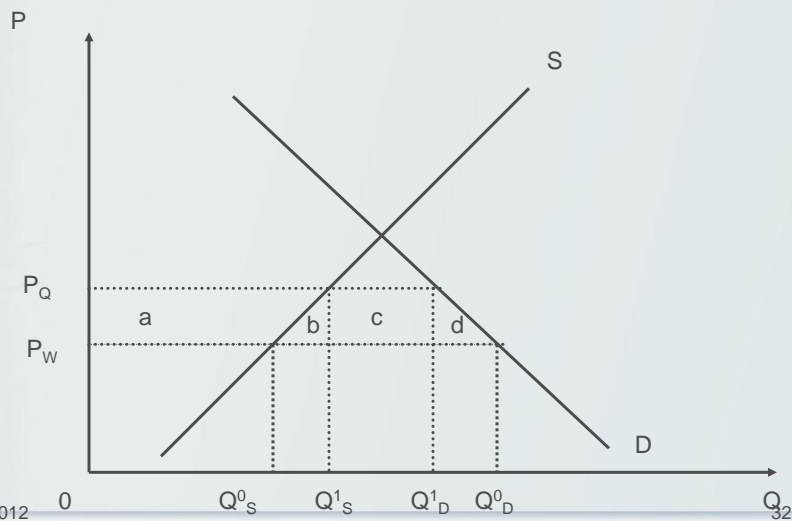
- **Hạn mức thương mại:** quy định số lượng sản phẩm nhập khẩu vào một nước.
- **Hạn mức thuế quan (tariff rate quota)**

7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thẻ chế

31

Tác động của hạn mức nhập khẩu



7/16/2012

Đình Công Khải - Thương Mại: Chính sách và Thẻ chế

32

4) Hạn mức xuất khẩu tự nguyện

- Là hạn mức thương mại do nước XK đưa ra theo yêu cầu của chính quyền nước nhập khẩu (1985, Nhật đưa ra mức VER xe hơi vào thị trường Mỹ là 1,85 triệu chiếc để tránh bị đánh thuế hoặc quota).
- Gây tổn kém nhiều hơn cho nước nhập khẩu so với hình thức thuế quan (tiền lẽ ra Nhà nước thu được từ việc thu thuế hay đấu giá hạn ngạch nằm trong tay các nhà sản xuất ở nước ngoài)

5) Yêu cầu về hàm lượng nội địa

- Là quy định yêu cầu một số bộ phận trong hàng hóa cuối cùng phải được sản xuất trong nước.
- Giá hàng hóa này trong nước sẽ tăng lên và người tiêu dùng là người chịu thiệt hại trong khi nhà sản xuất các bộ phận linh kiện sẽ hưởng lợi.

6) Mua sắm quốc gia

7) Các trở ngại về thủ tục hành chính, tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn sức khỏe.

8) Chính sách chống bán phá giá (anti-dumping policy)

- Bán phá giá: giá bán ở thị trường nước ngoài thấp hơn chi phí sản xuất, hoặc thấp hơn giá bán trong nước
- Thuế chống bán phá giá rất cao
- Mang nặng tính thù nghịch hoặc là trả đũa